

Số: 554 /QĐ-DANNGT

Khánh Hòa, ngày 16 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế Thi đua, khen thưởng

GIÁM ĐỐC BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÁC CÔNG TRÌNH NÔNG NGHIỆP VÀ GIAO THÔNG TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24 tháng 02 năm 2024 của Bộ Nội vụ quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 09/2024/QĐ-UBND ngày 09 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành Quy chế Thi đua, khen thưởng tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ Quyết định số 425/QĐ-UBND ngày 20 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Giao thông tỉnh Khánh Hòa trên cơ sở hợp nhất Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh Khánh Hòa và Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Khánh Hòa;

Xét đề nghị của Phó Chánh Văn phòng, Phụ trách Văn phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Thi đua, khen thưởng của Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Giao thông tỉnh Khánh Hòa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Phó Chánh Văn phòng - Phụ trách Văn phòng; Trưởng phòng; Phó Trưởng phòng; viên chức và người lao động thuộc Ban chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *Th*

Nơi nhận:

- Như điều 3; (VBĐT)
- PGĐ;
- Thông tin nội bộ Ban;
- Trang TTĐT Ban;
- Lưu: VT, Hà.



GIÁM ĐỐC *sd*

Đặng Hữu Tài

QUY CHẾ
THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

(Kèm theo Quyết định số 554/QĐ-DANNGT ngày 16 tháng 4 năm 2025 của
Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình
Nông nghiệp và Giao thông tỉnh Khánh Hòa)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng áp dụng

Là tập thể, cá nhân viên chức và người lao động Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và Giao thông tỉnh Khánh Hòa (viết tắt là Ban QLDA).

Điều 2. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

1. Việc thi đua thực hiện theo các nguyên tắc sau đây:

- Tự nguyện, tự giác, công khai
- Đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển.

2. Việc khen thưởng được thực hiện theo các nguyên tắc sau đây:

- Chính xác, công khai, minh bạch, công bằng, kịp thời
- Bảo đảm thống nhất giữa hình thức, đối tượng khen thưởng và công trạng, thành tích đạt được
- Kết hợp chặt chẽ giữa việc động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất.

3. Chú trọng công tác phát hiện, bồi dưỡng, tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua.

Điều 3. Quy định chung về Thi đua, khen thưởng

1. Đối với khen thưởng theo công trạng: Tập thể, cá nhân đã được tặng Bằng Khen của Chủ tịch UBND tỉnh, bằng khen của Thủ tướng Chính phủ thì sau 02 năm, nếu đạt tiêu chuẩn theo quy định mới tiếp tục xem xét, đề nghị Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh tặng bằng khen (trừ khen thưởng theo chuyên đề, đột xuất).

2. Khen thưởng phải gắn với kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng, mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cá nhân.

a) Cá nhân là đối tượng thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Cán sự Đảng Ủy ban Nhân dân tỉnh quản lý thì sau khi có kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm về mức độ hoàn thành nhiệm vụ, sẽ xem xét tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng của UBND tỉnh.

b) Cá nhân là đối tượng được áp dụng Luật Viên chức thì kết quả đánh giá xếp loại chất lượng viên chức - người lao động hàng năm là căn cứ để xét khen thưởng và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng.

c) Cá nhân không thuộc đối tượng áp dụng Luật Viên chức thì Giám đốc ban hành quy định cụ thể về đánh giá, xếp loại, làm căn cứ xét khen thưởng và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng.

d) Khi đề nghị cấp trên xét khen thưởng đối với Giám đốc phải căn cứ vào thành tích của tập thể Ban QLDA do Giám đốc lãnh đạo, phụ trách.

3. Hồ sơ đề nghị khen thưởng đảm bảo đúng thời hạn, thành phần, nội dung theo quy định. Tập thể phòng và cá nhân được đề nghị khen thưởng phải chịu trách nhiệm về tính chính xác trong việc kê khai báo cáo thành tích. Giám đốc Ban chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ đề nghị xét khen thưởng của tập thể, cá nhân thuộc Ban trước khi trình cấp trên.

4. Ưu tiên chú trọng khen thưởng tập thể phòng và cá nhân viên chức, người lao động làm việc trực tiếp.

5. Không xem xét, đề nghị khen thưởng đối với tập thể phòng và cá nhân sau:

a) Không xét khen thưởng đối với lãnh đạo phòng nếu trong năm trực tiếp liên quan đến vụ việc tiêu cực, tham nhũng, vi phạm thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

b) Không xét khen thưởng đối với tập thể phòng có lãnh đạo phòng bị xử lý kỷ luật Đảng, chính quyền từ hình thức khiển trách trở lên.

6. Đối với cá nhân được điều động công tác từ phòng nghiệp vụ này sang phòng nghiệp vụ khác theo quyết định phân công của Giám đốc Ban thì phòng nghiệp vụ mới nơi cá nhân đó công tác có trách nhiệm xem xét, bình bầu danh hiệu "Lao động tiên tiến". Trường hợp có thời gian công tác ở phòng nghiệp vụ cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của phòng nghiệp vụ đã từng làm việc trước đây.

7. Thời gian nghỉ thai sản đối với cá nhân theo quy định được tính để xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

8. Khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì lựa chọn cá

nhân nữ hoặc tập thể có tỷ lệ nữ từ 70% trở lên để xét khen thưởng.

9. Không xét tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến" đối với các trường hợp: Mới tuyển dụng dưới 10 tháng, bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

10. Việc đánh giá, xếp loại chất lượng viên chức và người lao động hàng năm cần xác định mức độ hoàn thành nhiệm vụ của viên chức, người lao động theo Bộ công cụ đo lường, đánh giá kết quả, hiệu quả công tác (KPI); làm cơ sở đánh giá thi đua khen thưởng cuối năm theo quy định.

Chương II

DANH HIỆU THI ĐUA VÀ TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 4. Danh hiệu "Lao động tiên tiến"

1. Danh hiệu "Lao động tiên tiến" để tặng viên chức, người lao động đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a) gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; có đạo đức, lối sống lành mạnh; có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ trong đơn vị; tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn nghiệp vụ.

b) Được đánh giá xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

c) Tích cực hưởng ứng và tham gia các phong trào thi đua do đơn vị phát động; nhiệt tình sôi nổi trong các hoạt động của đơn vị.

2. Việc bình xét danh hiệu "Lao động tiên tiến" trong một số trường hợp cụ thể được thực hiện như sau:

a) Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt các quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học được tính vào thời gian công tác tại đơn vị để được bình xét danh hiệu "Lao động tiên tiến".

b) Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên thì thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng được tính vào thời gian để bình xét danh hiệu "Lao động tiên tiến". Trong thời gian tham gia đào tạo bồi dưỡng, cá nhân phải chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, hoàn thành nhiệm vụ học tập (xếp loại khá trở lên đối với các khóa đào tạo, bồi dưỡng có xếp loại giỏi, khá, trung bình...).

Điều 5. Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở"

Danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau đây:

1. Đạt tiêu chuẩn danh hiệu "Lao động tiên tiến"

2. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

3. Có tỷ lệ phiếu đồng ý từ 80% trở lên tính trên tổng số các thành viên Hội đồng thi đua, khen thưởng (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng

văn bản và được thể hiện trong biên bản họp xét thi đua, khen thưởng).

Điều 6. Danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến"

Danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến" để tặng hàng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn theo quy định sau đây:

1. Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.
2. Tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả.
3. Có ít nhất 70% cá nhân trong tập thể phòng đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến"; không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.
4. Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Điều 7. Danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc"

Danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" để tặng hàng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn theo quy định sau đây:

1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.
2. Tích cực tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả.
3. Có 100% cá nhân trong tập thể phòng hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến".
4. Có cá nhân đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở".
5. Nội bộ đoàn kết, gương mẫu, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Chương III

HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG THÀNH LẬP HỘI ĐỒNG THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

Điều 8. Giấy khen

1. Giấy khen để tặng cho cá nhân có phẩm chất đạo đức tốt; đoàn kết, gương mẫu, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, chấp hành tốt Quy chế làm việc của đơn vị và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

- a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua do đơn vị hoặc UBND tỉnh, các sở, ngành phát động.
- b) Lập nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất ở một trong các lĩnh vực được giao phụ trách.
- c) Cá nhân được xếp loại ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên (nếu là đảng viên phải được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên).

d) Ưu tiên xét tặng giấy khen cho cá nhân được xếp loại chất lượng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ nhưng chưa được xét là chiến sĩ thi đua cơ sở của năm khen thưởng; cá nhân có thành tích xuất sắc, góp phần thực hiện tốt công tác cải

cách hành chính của Ban (dựa trên kết quả đánh giá, xếp hạng CCHC hàng năm của UBND tỉnh).

2. Giấy khen để tặng hàng năm cho tập thể phòng gương mẫu, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua do đơn vị hoặc UBND tỉnh, các sở, ngành phát động.

b) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất ở một trong các lĩnh vực của phòng được giao phụ trách.

c) Tập thể phòng được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở; thực hiện đầy đủ chế độ chính sách đối với viên chức và người lao động trong phòng; không có lãnh đạo phòng xếp loại ở mức hoàn thành nhiệm vụ.

d) Ưu tiên xét tặng giấy khen cho tập thể phòng có thành tích xuất sắc, góp phần thực hiện tốt công tác CCHC của Ban (dựa trên kết quả đánh giá, xếp hạng CCHC hàng năm của UBND tỉnh).

Điều 9. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh

1. Khen thưởng công trạng

Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh để tặng cho cá nhân, tập thể phòng gương mẫu; chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Cá nhân có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở"; hoặc có liên tục từ 02 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; trong thời gian đó có 02 sáng kiến hoặc giải pháp kinh nghiệm được lãnh đạo Ban ban hành quyết định công nhận.

b) Tập thể phòng thuộc đối tượng được xét tặng danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến" có 02 năm liên tục đạt danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc", thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở; triển khai tốt các phong trào thi đua do UBND tỉnh và các sở ngành phát động; giải quyết đầy đủ các chế độ chính sách đối với viên chức, người lao động trong phòng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng chống tham nhũng, tiêu cực.

2. Khen thưởng đột xuất

Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng cho cá nhân, tập thể phòng, tập thể Ban gương mẫu, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; tập thể, cá nhân lập thành tích xuất sắc đột xuất khi hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc hoàn thành vượt kế hoạch do lãnh đạo Ban giao.

3. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng cho cá nhân và tập thể phòng hoặc tập thể Ban trong công tác CCHC.

Căn cứ kết quả đánh giá, xếp hạng Chỉ số CCHC hàng năm của tỉnh (thể hiện qua quyết định khen thưởng của UBND tỉnh). Hội đồng thi đua, khen thưởng của Ban sẽ họp xét, lựa chọn cá nhân, tập thể phòng hoặc tập thể Ban trình Sở Nội vụ Khánh Hòa thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

Chương IV

HỘI ĐỒNG THI ĐUA, KHEN THƯỞNG CỦA BAN

Điều 10. Hội đồng thi đua, khen thưởng

1. Hội đồng thi đua, khen thưởng của Ban là bộ phận tham mưu cho Giám đốc về công tác thi đua, khen thưởng.

2. Tham mưu Giám đốc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng thi đua, khen thưởng và Hội đồng sáng kiến, giải pháp cấp cơ sở.

Điều 11. Thành phần của Hội đồng thi đua, khen thưởng

Hội đồng gồm có: Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các ủy viên.

1. Chủ tịch Hội đồng - Giám đốc Ban
2. Phó Chủ tịch Hội đồng - Phó Giám đốc phụ trách công tác thi đua, khen thưởng
3. Các ủy viên
 - Các Phó Giám đốc - Ủy viên
 - Chủ tịch Công đoàn cơ sở - Ủy viên
 - Phó Chánh văn phòng, Phụ trách Văn phòng - Ủy viên
 - Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch - Ủy viên
 - Trưởng phòng Quản lý dự án Nông nghiệp - Ủy viên
 - Phó Trưởng phòng, Phụ trách phòng Kỹ thuật - Thẩm định - Ủy viên
 - Phó Trưởng phòng, Phụ trách phòng Quản lý dự án Giao thông 1 - Ủy viên
 - Phó Trưởng phòng, Phụ trách phòng Quản lý dự án Giao thông 2 - Ủy viên
4. Thư ký:
 - Chuyên viên văn phòng, phụ trách công tác thi đua, khen thưởng.

Điều 12. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng thi đua, khen thưởng

Hội đồng thi đua, khen thưởng của Ban QLDA chịu trách nhiệm tham mưu xây dựng quy chế hoạt động; giúp Giám đốc tổ chức các phong trào thi đua, đánh giá kết quả thi đua; tổ chức kiểm tra, giám sát phong trào thi đua của Ban; tổ chức họp xét thi đua cuối năm; tham mưu Giám đốc quyết định tặng thưởng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền hoặc trình cấp trên có thẩm quyền xem xét khen thưởng.

Văn phòng là bộ phận thường trực của Hội đồng thi đua, khen thưởng Ban QLDA.

Chương V

THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH VÀ TRAO THƯỞNG THỜI GIAN ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG; HỒ SƠ THỦ TỤC KHEN THƯỞNG; QUỸ THI ĐUA KHEN THƯỞNG VÀ MỨC TIỀN THƯỞNG

Điều 13. Thẩm quyền quyết định khen thưởng

1. Quyết định tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến"; "Tập thể lao động tiên tiến"; "Chiến sĩ thi đua cơ sở" và Giấy khen.
2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.
3. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 14. Hồ sơ đề nghị khen thưởng

1. Hồ sơ đề nghị khen thưởng nội bộ Ban: Các phòng nghiệp vụ tổ chức họp xét bình bầu thi đua cuối năm; Văn phòng kiểm tra, rà soát và tổng hợp trước khi trình Hội đồng thi đua, khen thưởng xem xét vào trung tuần tháng 11 hàng năm.
2. Hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp tỉnh (khen thưởng theo công trạng) gửi về Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa theo quy định.
3. Hồ sơ đề nghị khen thưởng tổng kết phong trào thi đua theo chuyên đề; khen thưởng đột xuất thực hiện theo quy chế, kế hoạch hướng dẫn của Ủy ban nhân dân tỉnh gửi về Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa.
4. Hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước gửi về Sở Nội vụ Khánh Hòa theo quy định.
5. Đối với cá nhân là đối tượng thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh quản lý; nếu đủ điều kiện, tiêu chuẩn đề nghị khen thưởng cấp tỉnh, cấp Nhà nước thì gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng sau khi có kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm về mức độ hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 15. Hồ sơ thủ tục khen thưởng

Hồ sơ thủ tục khen thưởng gồm:

1. Tờ trình đề nghị khen thưởng của đơn vị.
2. Báo cáo tóm tắt thành tích của cá nhân, tập thể phòng, tập thể Ban lập được thành tích. Trong đó ghi rõ thành tích đạt được, quá trình công tác để đề nghị khen thưởng.

Điều 16. Quỹ thi đua khen thưởng

Quỹ thi đua khen thưởng của Ban QLDA do Giám đốc quản lý; phê duyệt việc chi tiền thưởng cho cá nhân, tập thể thuộc quỹ tiền lương của Ban QLDA và

giao phòng Tài chính - Kế hoạch có trách nhiệm phối hợp với Văn phòng hạch toán chi theo quy định.

Việc lập dự toán, quản lý chi tiêu và quyết toán kinh phí khen thưởng thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 17. Nguyên tắc tính tiền thưởng

1. Mức tiền thưởng của tập thể và cá nhân được khen thưởng tính trên mức lương cơ sở do Chính phủ quy định.

2. Tiền thưởng sau khi nhân với hệ số mức lương cơ sở được làm tròn số lên hàng chục nghìn đồng tiền Việt Nam.

3. Danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cao hơn thì mức tiền thưởng cao hơn.

4. Trong cùng một hình thức khen thưởng, cùng một mức khen thưởng, mức tiền thưởng đối với tập thể cao hơn mức tiền thưởng đối với cá nhân.

5. Trong cùng một thời điểm, một đối tượng đạt nhiều danh hiệu thi đua, có thời gian đạt được các danh hiệu thi đua đó khác nhau thì được nhận tiền thưởng của các danh hiệu thi đua tương ứng.

6. Trong cùng một thời điểm, một đối tượng đạt nhiều hình thức khen thưởng, có thời gian và thành tích đạt được các hình thức khen thưởng đó khác nhau thì được nhận tiền thưởng của các hình thức khen thưởng tương ứng.

7. Trong cùng một thời điểm, một đối tượng vừa được công nhận danh hiệu thi đua, vừa có quyết định hình thức khen thưởng thì được nhận tiền thưởng của danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng.

Điều 18. Mức tiền thưởng

1. Mức tiền thưởng danh hiệu thi đua

a) Đối với cá nhân đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" được thưởng 1,0 lần mức lương cơ sở.

b) Đối với cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" được thưởng 0,3 lần mức lương cơ sở.

c) Đối với tập thể phòng đạt danh hiệu "Tập thể lao động tiên tiến" được thưởng 0,8 lần mức lương cơ sở.

d) Đối với tập thể đạt danh hiệu "Tập thể lao động xuất sắc" được tặng bằng khen và được thưởng 1,5 lần mức lương cơ sở.

2. Mức tiền thưởng bằng khen, giấy khen

a) Đối với cá nhân được tặng bằng khen của tỉnh thì được tặng bằng, khung và được thưởng 1,5 lần mức lương cơ sở.

b) Đối với cá nhân được tặng giấy khen của Giám đốc được thưởng 0,3 lần

mức lương cơ sở.

c) Đối với tập thể được tặng giấy khen được thưởng gấp 02 lần tiền thưởng đối với cá nhân quy định tại điểm b khoản 2 điều này.

Chương VI **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 19.

1. Trong quá trình triển khai thực hiện quy chế, nếu có vướng mắc cần bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với các quy định của pháp luật. Viên chức, người lao động có ý kiến góp ý, đề xuất gửi Văn phòng kịp thời báo cáo Giám đốc Ban QLDA để xem xét, điều chỉnh cho phù hợp.

2. Ngoài các quy định trong Quy chế này, Hội đồng thi đua, khen thưởng của Ban, viên chức - người lao động thực hiện theo Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24/02/2024 của Bộ Nội vụ quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng; Quyết định số 09/2024/QĐ-UBND ngày 09/5/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc ban hành quy chế thi đua, khen thưởng tỉnh Khánh Hòa.

Phó Chánh Văn phòng - Phụ trách phòng; Trưởng phòng; Phó Trưởng phòng có trách nhiệm phổ biến, hướng dẫn, tổ chức đôn đốc và kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chế này. *th*

GIÁM ĐỐC *aud*



Đặng Hữu Tài